UỶ BAN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HỒNG LĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 379 /QĐ-UBND	*Hồng Lĩnh, ngày 18 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Hệ thống đường giao thông, mương thoát nước khu dân cư thôn Phúc Thuận, xã Thuận Lộc

UỶ BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 40/2020/NĐ-CP ngày 16/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: Số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 về việc hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình; số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hà Tĩnh: Số 16/2016/QĐ-UBND ngày 28/4/2016 ban hành quy định một số nội dung về lập, quản lý chi phí đầu tư xây dựng và hợp đồng xây dựng đối với các dự án sử dụng nguồn vốn Nhà nước trên địa bàn tỉnh; số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý, thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; số 28/2021/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 ban hành Quy định phân cấp một số nội dung về công tác thẩm định, tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng và quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Văn bản số 3108/SXD-QLHĐXD ngày 11/10/2021 của Sở Xây dựng Hà Tĩnh về việc hướng dẫn xác định đơn giá nhân công xây dựng tạm thời và một số nội dung về lập và quản lý chi phí ĐTXD theo Nghị định số 10/2021/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 4261/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND thị xã Hồng Lĩnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Hệ thống đường giao thông, mương thoát nước khu dân cư thôn Phúc Thuận, xã Thuận Lộc;

Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm tra số 08/2021/TTr-C.Ty ngày 20/01/2022 của Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Hoàng Phan về việc thẩm tra dự toán công trình: Hệ thống đường giao thông, mương thoát nước khu dân cư thôn Phúc Thuận, xã Thuận Lộc;

Xét đề nghị của UBND xã Thuận Lộc tại Tờ trình số 10/TTr-UBND ngày 21/01/2022; của Phòng Quản lý đô thị tại Văn bản số 50/QLĐT-BCTĐ ngày 16/02/2022 về việc Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Hệ thống đường giao thông, mương thoát nước khu dân cư thôn Phúc Thuận, xã Thuận Lộc với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Hệ thống đường giao thông, mương thoát nước khu dân cư thôn Phúc Thuận, xã Thuận Lộc.

2. Cấp quyết định đầu tư: UBND thị xã Hồng Lĩnh.

3. Chủ đầu tư: UBND xã Thuận Lộc.

4. Mục tiêu dự án: Ngân sách thị xã, ngân sách xã Thuận Lộc và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

5. Nội dung, quy mô đầu tư:

5.1. Hệ thống đường giao thông:

- Xây dựng mới 02 tuyến đường với tổng chiều dài L=350,05m; cụ thể chiều dài và vị trí các tuyến như sau:

+ Tuyến 1: Có chiều dài L_1=256,37m. Điểm đầu Km0+00 giao với đường bê tông hiện trạng, điểm cuối Km0+256,37 giao với đường bê tông hiện trạng;

+ Tuyến 2: Có chiều dài L_2=93,68m. Điểm đầu Km0+00 giao với đường bê tông hiện trạng; điểm cuối Km0+93,68 nối tiếp đường bê tông hiện có;

- Về quy mô các tuyến đường: Bề rộng nền đường $B_{nền}$ =7,5m; bề rộng mặt đường $B_{mặt}$ =4,5m; bề rộng lề đất $B_{lề}$ =2x1,5=3,0m. Độ dốc ngang mặt đường i_m = 2%, độ dốc ngang lề đất $i_{lề}$ =4%;

- Kết cấu nền đường: Nền đường được đắp bằng đất đồi đầm chặt K≥0,95 sức chịu tải CBR ≥4; tối thiểu 50cm trên cùng kể từ đáy kết cấu áo đường đắp đất đồi đầm chặt K≥0,98 sức chịu tải CBR≥6. Mái dốc ta luy nền đường đắp 1/1,5, taluy nền đường đào 1/1,0;

- Kết cấu mặt đường làm mới tính từ trên xuống gồm: Lớp mặt đường bê tông nhựa chặt C19, dày 7cm; lớp nhựa thấm bám tiêu chuẩn nhựa 1,0kg/m2; lớp cấp phối đá dăm loại I, dày 15cm; lớp cấp phối đá dăm loại II, dày 25cm;

- Kết cấu vỉa hè đắp bằng đất đồi đầm chặt K95;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo điều lệ báo hiệu đường bộ QCVN 41-2019/BGTVT của Bộ GTVT. Biển báo sử dụng cọc ống thép và tôn mạ kẽm, phản quang.

5.2 Các hạng mục phụ trợ:

- Bó vỉa đúc sẵn bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M250, chiều rộng bó vỉa 30cm, chiều cao thay đổi theo độ sâu đan rãnh, chiều dài bó vỉa trên đoạn thẳng là 100cm, trên đoạn cong là 30cm;

- Tấm đan rãnh bằng bê tông đá 1x2 đúc sẵn M250, kích thước 30x50x6cm; độ dốc ngang đan rãnh 5%, tại vị trí giếng thu nước độ dốc 20%;

- Bó vỉa và đan rãnh được đặt trên lớp vữa đệm M75 dày 2cm, ở dưới đệm lớp móng bê tông đá 2x4 M150, dày 10 cm.

5.3. Hệ thống thoát nước:

- Thoát nước dọc tuyến: Xây dựng mương thoát nước B500 có tổng chiều dài L=550,9m.

- Kết cấu mương thoát nước:

+ Mương thoát nước dọc kích thước (BxH)=(0,5x0,7)m có lớp lót đáy bằng bê tông đá 4x6 M100, dày 10cm; kết cấu thành mương, đáy mương bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M250, dày 12cm; tấm đan bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M250, dày 10cm;

+ Mương chịu lực hoàn trả kích thước (BxH)=(1,0x1,04)m có lớp lót đáy bằng bê tông đá 4x6 M100, dày 10cm; kết cấu thành mương, đáy mương bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M250, dày 15cm; tấm đan bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M250, dày 16cm;

+ Hố thu nước gồm 02 loại: Bố trí 32 (có 24 hố thu loại 1 và 08 hố thu loại 2) với kích thước (AxB)=(1,24x0,99)m. Kết cấu: Thân, đáy bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M250, dày 12cm; lót đáy bằng bê tông đá 4x6 M100, dày 10cm; nắp đan bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M250, dày 10cm;

- Thoát nước ngang tuyến: Trên tuyến thiết kế 02 cống hộp có kích thước BxH=(0,75x0,75)m. Kết cấu móng cống bằng bê tông xi măng đá 2x4 M150; lót đáy cống bằng bê tông đá 4x6 M100, dày 10cm; thân cống bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M300; bản giảm tải bằng bê tông cố thép đá 1x2 M250. Thượng và hạ lưu cống bố trí hố thu có kết cấu đáy, thành, hố thu bằng bê tông xi măng đá 1x2 M200, tấm bản hố thu bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M250.

5.4. Cấp điện:

- Xây dựng đường dây hạ thế đấu nối với cột điện dọc đường sau trạm biến áp Thôn Chùa. Cột điện áp sử dụng cột bê tông li tâm cao h=8,5m÷10m, bố trí cột trên lề đường, khoảng cách giữa 2 cột mỗi bên là 30m÷45m;

- Kết cấu móng cột sử dụng loại bê tông đá 2x4 M150 đúc tại chỗ;

- Tiếp địa lặp lại: Lắp đặt đảm bảo theo quy phạm;

- Dây dẫn sử dụng dây cáp nhôm vặn xoắn LV/ABC có tiết diện 4x50; hệ thống các thiết bị đi kèm lắp đặt đảm bảo theo tiêu chuẩn kỹ thuật.

5.5. Các nội dung khác khi thực hiện tuân thủ theo các bản vẽ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.

6. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Đại Đô; Chủ nhiệm dự án: KS Võ Minh Cường.

7. Địa điểm xây dựng: Xã Thuận Lộc, Thị xã Hồng Lĩnh, Hà Tĩnh.

8. Phương án xây dựng: Thực hiện 1 bước lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật kèm theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán.

9. Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

10. Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư: Chủ đầu tư tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

11. Tổng mức đầu tư: 4.029.323.000 đồng *(Bằng chữ: Bốn tỷ, không trăm hai mươi chín triệu, ba trăm hai mươi ba ngàn đồng)*.

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 2.962.910.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 89.598.000 đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 293.815.000 đồng;
- Chi phí khác: 43.971.000 đồng;
- Chi phí GPMB dự kiến: 300.000.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 339.029.000 đồng.

12. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách thị xã, ngân sách xã Thuận Lộc và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư tổ chức thực hiện lựa chọn đơn vị quản lý dự án theo quy định pháp luật.

14. Hình thức thực hiện dự án: Chủ đầu tư lựa chọn nhà thầu thực hiện theo quy định tại Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013 và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

15. Thời gian thực hiện dự án: Hoàn thành trong năm 2022.

16. Các nội dung khác: Chủ đầu tư tổ chức thực hiện xây dựng công trình theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND thị xã; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Tài nguyên - Môi Trường, Kinh tế; Chủ tịch UBND xã Thuận Lộc và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 2 (bản giấy);
- Chủ tịch, các PCT UBND thị xã;
- Trung tâm HCC thị xã;
- Lưu: VT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH T. HÀ TĨNH

Tôn Quang Ngọc